

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05 - 8 - 2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hàng Bích Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Sĩ Hùng  
Ông Phan Bảo Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bích NH – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 349/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Thị NH, Sinh năm 1991 (Có mặt)

*Địa chỉ:* Ấp TH, xã HT, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh KH, Sinh năm 1984 (Có mặt)

*Địa chỉ:* Ấp LD, xã LVL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 15/6/2022 và quá trình xét xử, nguyên đơn Trần Thị NH trình bày:*

Về hôn nhân: Năm 2011, chị NH và anh Nguyễn Minh KH thông qua mai mối nên quen biết, tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau. Chị NH và anh KH đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 29/12/2011. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh KH thường xuyên đi nhậu, không chăm lo cho kinh tế gia đình, hay ghen tuông vô cớ và chửi mắng chị NH, hai bên gia đình đã có hòa giải hàn gắn NHng không có kết quả. Chị NH và anh KH đã ly thân nhiều tháng nay, chị NH xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh KH.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị NH Q, sinh ngày 16/4/2016, đang sống với anh KH. Khi ly hôn, chị NH yêu cầu giao con cho anh KH tiếp tục nuôi dưỡng, chị NH cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: Chị NH xác định không có.

Về nợ chung: Chị NH xác định vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại.

*Theo bản tự khai ngày 05/8/2022 và quá trình xét xử, bị đơn Nguyễn Minh KH trình bày:*

Về hôn nhân: Chị NH và anh KH quen biết thông qua mai mối, đôi bên có tìm hiểu, tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào năm 2011. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn và cãi vã theo chị NH trình bày là đúng. Anh KH cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không đáng kể, anh vẫn còn thương vợ nên xin được hàn gắn với chị NH để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị NH Q, sinh ngày 16/4/2016, đang sống với anh KH. Trường hợp ly hôn, anh KH yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh KH đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: Anh KH xác định không có.

Về nợ chung: Anh KH xác định vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, bị đơn không đồng ý ly hôn và xin được hàn gắn để cùng nhau nuôi dạy con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[2] *Về hôn nhân*: Năm 2011, anh Nguyễn Minh KH và chị Trần Thị NH tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

Xét mâu thuẫn giữa anh KH và chị NH là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau dẫn đến thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh KH thường xuyên đi nhậu và ghen tuông vô cớ nên có lời lẽ xúc phạm chị NH. Gia đình hai bên có hòa giải hàn gắn mối quan hệ NHng không thành, hiện nay chị NH và anh KH đã ly thân không còn sống chung. Tại phiên tòa, chị NH xác định không còn tình cảm với anh KH và cương quyết xin ly hôn, về phía anh KH không đồng ý ly hôn NHng không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn mối

quan hệ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh KH và chị NH không thể hàn gắn, mâu thuẫn trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị NH được ly hôn với anh Nguyễn Minh KH.

[3] *Về nuôi con chung*: Có 01 người con chung là Nguyễn Thị NH Q, sinh ngày 16/4/2016, hiện đang sống với anh KH. Chị NH yêu cầu giao con cho anh KH, về phía anh KH yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Thị NH Q cho anh KH tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị NH không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, căn cứ vào khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tại phiên tòa, anh KH đồng ý với chị NH mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con chung tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Xét đây là sự thỏa thuận của các đương sự và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị NH và anh KH xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ lại nên không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị NH phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 207 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị NH về việc xin ly hôn anh Nguyễn Minh KH.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị NH Q, sinh ngày 16/4/2016 cho anh KH trực tiếp nuôi dưỡng. Chị NH không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị NH có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị NH phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Ngày 15/6/2022, chị NH đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001568 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ Nhà nước, chị NH phải nộp tiếp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**N**guyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND **xã Hòa Thành**, thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hàng Bích Trâm**